

MẪU LINH-VỊ

(MẪU ĐỂ ĐIỀN và IN RA GIẤY)

GIỚI THIỆU

Chúng tôi trân trọng giới thiệu gửi đến quý chư đồng Đạo các Mẫu Linh Vị mà chúng tôi sưu tầm được. Chúng tôi đã vẽ lại cho được rõ ràng hơn làm thành các mẫu (pdf form), nên có thể điền trực tiếp từ máy vi tính rồi in ra giấy, với hi vọng giúp ích phần nào cho chư Huynh Tỷ tiện dụng khi cần.

Các mẫu Linh Vị được trình bày theo 2 thể loại:

1. Linh Vị được viết theo văn Nho
2. Linh Vị được viết theo văn Việt

Mỗi bản Linh Vị được chia thành 3 cột để viết Tên họ người mất, phẩm vị, tuổi, ngày sanh, nơi sanh, ngày mất, nơi chết được viết theo hàng dọc và phần cuối là ngày và nơi nhập môn cầu Đạo. Tùy theo bản văn Nho hay văn Việt mà thường được viết ra như sau:

I. Linh Vị Văn Nho:

1. Cột SANH Ứ: Viết năm sanh âm lịch như: Mậu Tuất... niên canh TỉnhHuyện xã. Ví dụ: Sanh Ứ Mậu Tuất niên canh An-Giang Tỉnh Phú-Tân Huyện Phú-Lâm xã.
2. Cột CỔ: Viết phẩm vị hay chức vị trong Đạo như: Lễ-Sanh, Chánh-Tri-Sự, hay Đạo-Hữu, Họ tên, hưởng thọ bao nhiêu. Ví dụ: CỔ Đạo-Hữu Trần Trung Chánh Hưởng Thượng Thọ Bát Thập Ngũ tuế (xin xem Phụ Chú ở cuối Ebook).
3. Cột TỬ Ứ: Viết năm, tháng, ngày giờ và nơi mất. Ví dụ: mất ngày 12 tháng 3 năm Canh Thìn lúc 12 giờ trưa tại xã Phú An ghi là: TỬ Ứ Canh Thìn Niên Tam Ngoạ Thập Nhị Nhựt Ngọ Thời tại Phú An Xã (xem thêm Phụ Chú ở cuối Ebook).

II. Linh Vị Văn Việt:

1. Cột SANH: Viết năm sanh, thường được viết theo năm âm lịch, và nơi sanh: xã, huyện, tỉnh. Ví dụ: SANH năm Mậu Tuất xã Phú-Lâm huyện Phú-Tân Tỉnh An-Giang.
2. Cột CỔ: Viết phẩm vị hay chức vị, tên họ, hưởng thọ, tuổi. Ví dụ: CỔ Đạo-Hữu Trần Trung Chánh hưởng thọ tám mươi lăm tuổi.
3. Cột MẤT: Viết ngày, tháng, năm, giờ và nơi mất. Ví dụ: MẤT ngày mười hai tháng Ba năm Canh Thân giờ Ngọ tại xã Phú An.

Xin lưu ý: Các ví dụ chúng tôi nêu trên đây chỉ có tính các gợi ý thường được thấy viết trên các Linh Vị trong Đạo. Các bản Linh Vị mà có thể điền trực tiếp trên máy vi tính là những trang có chỉ 1 bản, còn các trang được trình bày 2 bản là chỉ dành để in ra rồi điền khi cần nên không thể điền trên máy vi tính.

Sau cùng để có thể giúp thêm phần hữu dụng hơn về mặt nội dung cùng hình thức trình bày kính mong chư quý đồng Đạo có được bản nào khác hơn hay phát hiện điều gì sơ sót xin vui lòng gửi điện thư góp ý đến tamnguyen351@live.com –Thành thật tri ơn.

Trân trọng,
California, 06/09/2018

Tâm Nguyên

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ
TÒA THÀNH TÂY NINH



LINH VỊ

| SANH Ứ | CỔ | TỬ Ứ |
|--------|----|------|
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |

NHẬP MÔN NGÀY:
TẠI:



ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ
TÒA THÀNH TÂY NINH



LINH VỊ

SANH Ơ

CỔ

TỬ Ơ

| | | |
|--|--|--|
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |

NHẬP MÔN NGÀY:
TẠI:



ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ
TÒA THÀNH TÂY NINH



LINH VỊ

SANH Ơ

CỔ

TỬ Ơ

| | | |
|--|--|--|
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |

NHẬP MÔN NGÀY:
TẠI:



ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ
TÒA THÁNH TÂY NINH



LINH VỊ

SANH

CỐ

MẮT

| | | |
|--|--|--|
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |

NHẬP MÔN NGÀY:

TẠI:



ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ
TÒA THÁNH TÂY NINH



LINH VỊ

SANH

CỐ

MẮT

| | | |
|--|--|--|
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |

NHẬP MÔN NGÀY:

TẠI:



PHỤ CHÚ

CÁCH GHI THÁNG, NGÀY, TUỔI THỌ KHI DÙNG BẢN LINH VỊ VĂN NHỎ

I. Ghi Tháng:

Nếu là tháng Giêng thì ghi là Chánh Ngoạ

II. Ghi Ngày:

Nếu là các ngày mùng: 1-10 ghi là thêm từ Sơ trước số ngày. Ví dụ: Ngày mùng 5 thì ghi là Sơ Ngũ nhật.

III. Ghi tuổi thọ:

- 1. 60 – 69 ghi là Hạ thọ. Ví dụ: 65 tuổi thì ghi: hưởng Hạ thọ lục thập ngũ tuế.*
- 2. 70 – 79 ghi là Trung thọ. Ví dụ: 73 tuổi thì ghi: hưởng Trung thọ thất thập tam tuế.*
- 3. 80 trở lên ghi là Thượng Thọ. Ví dụ: 87 tuổi thì ghi: hưởng Thượng thọ bát thập thất tuế.*